

KẾ HOẠCH

Giáo dục nhà trường năm học 2025 – 2026

Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GDĐT về việc ban hành chương trình giáo dục phổ thông; Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03/08/2022 của Bộ GDĐT về sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018;

Căn cứ công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 của Bộ GDĐT về hướng dẫn xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường;

Căn cứ Công văn số 3089/BGDĐT-GDTrH ngày 14/08/2020 của Bộ GDĐT về triển khai thực hiện giáo dục STEM trong giáo dục trung học;

Căn cứ Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/07/2021 của Bộ GDĐT về Quy định đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông;

Căn cứ Công văn số 4567/BGDĐT-GDPT ngày 05/08/2025 của Bộ GDĐT về hướng dẫn tổ chức dạy học 2 buổi/ ngày đối với giáo dục phổ thông năm học 2025-2026;

Căn cứ Quyết định số 640/QĐ-UBND ngày 14/08/2025 của UBND thành phố Hồ Chí Minh về ban hành kế hoạch thời gian năm học 2025 - 2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Hướng dẫn số 1557/SGDĐT-GDPT ngày 19/08/2025 của Sở GDĐT thành phố Hồ Chí Minh về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục phổ thông năm học 2025 - 2026;

Căn cứ Quyết định số 3089/QĐ-UBND ngày 08 tháng 8 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về Ban hành kế hoạch thời gian năm học 2024 – 2025 đối với giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ vào đặc điểm và tình hình thực tế tại đơn vị, trường THCS và THPT Nhân Văn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2025 - 2026 như sau:

I. BỐI CẢNH VÀ ĐỊNH HƯỚNG XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

1. Bối cảnh bên ngoài

1.1. Thời cơ

Việc triển khai kết luận số 91-KL/TW về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 29-

NQ/TW và chương trình giáo dục phổ thông 2018 thúc đẩy đổi mới phương pháp dạy học, chuyển đổi số và tăng quyền chủ động cho nhà trường.

Sự phát triển của công nghệ 4.0, các phần mềm, ứng dụng dạy học và AI, cùng nhận thức ngày càng cao của xã hội, phụ huynh và học sinh đã hỗ trợ hiệu quả cho công tác quản lý và giảng dạy; giúp người quản lý và giáo viên chủ động thích ứng với yêu cầu đổi mới giáo dục, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường.

1.2. Thách thức

Yêu cầu đổi mới giáo dục và sự phát triển của xã hội đòi hỏi nhà trường phải nắm bắt kịp thời, triển khai đồng bộ những chỉ đạo, hướng dẫn của ngành giáo dục; đồng thời đặt ra áp lực cao đối với chất lượng đội ngũ, cơ sở vật chất và phương pháp dạy học theo định hướng phát triển năng lực, phân hóa và tự học.

Bên cạnh đó, sự tác động tiêu cực của mạng xã hội và các tệ nạn xã hội, cùng với việc một bộ phận học sinh và phụ huynh chưa quan tâm đúng mức đến việc học và rèn luyện, đã ảnh hưởng đến hiệu quả công tác giáo dục toàn diện của nhà trường.

2. Bối cảnh bên trong

2.1. Điểm mạnh

Nhà trường nhận được sự đồng thuận của phụ huynh và địa phương; chất lượng giáo dục ổn định, tỉ lệ học sinh khá giỏi nâng cao, tỉ lệ học sinh yếu kém giảm, tỷ lệ tốt nghiệp nhiều năm liền đạt 100%, tỷ lệ học sinh trúng tuyển đại học, cao đẳng cao; học sinh đạt nhiều thành tích trong các kỳ thi.

Công tác giáo dục toàn diện được chú trọng thông qua kỷ luật, hoạt động trải nghiệm, ngoại khóa, góp phần xây dựng môi trường học đường an toàn, thân thiện.

Đội ngũ cán bộ quản lý tâm huyết, giáo viên trẻ, năng động, thích ứng nhanh với sự đổi mới của ngành giáo dục; cơ sở vật chất cơ bản đáp ứng yêu cầu hoạt động giáo dục.

2.2. Hạn chế

Chất lượng tuyển sinh đầu vào thấp, học sinh có sự chênh lệch về năng lực, tâm lý và hoàn cảnh của học sinh có nhiều đặc điểm khác.

Đội ngũ giáo viên biến động nhiều, tỷ lệ giáo viên thỉnh giảng còn cao; một số giáo viên chưa tích cực đổi mới phương pháp dạy học.

Hạ tầng chuyển đổi số chưa đồng bộ; một số trang thiết bị xuống cấp; các hạn mục thư viện thông minh, nhà tập đa năng chưa có; khuôn viên trường hẹp, hạn chế hoạt động thể chất.

3. Định hướng xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường

3.1 Quy mô lớp, học sinh và đội ngũ nhân sự năm học 2025 – 2026

a) Số liệu học sinh

Khối lớp	Số lớp	Học sinh		
		Tổng số	Nam	Nữ
6	1	8	7	1
7	1	17	11	6

8	1	26	18	8
9	1	18	16	2
10	3	23	15	8
11	3	53	40	13
12	3	40	27	13
Tổng số	13	185	134	51

b) Số liệu giáo viên

STT	Môn học	Giáo viên				Trình độ chuyên môn			
		T.số	Nữ	Hợp đồng	Thỉnh giảng	> ĐH	ĐH	CĐ	Khác
1	Toán	4	2	3	1	1	3		
2	Ngữ văn	5	4	3	2	1	4		
3	Ngoại ngữ	6	4	1	5	1	5		
4	Vật lí	2	1	1	1		2		
5	Hóa học	2	1	1	1		2		
6	Sinh học	2	2	1	1		2		
7	KHTN	2	2	2			2		
8	Lịch sử	2	2		2		2		
9	Địa lí	2	1	1	1	1	1		
10	Sử - Địa / GDĐP	1	1	1			1		
11	GD CD	1	1		1		1		
12	GDKT PL	1	1		1		1		
13	Công nghệ	1			1		1		
14	Tin học	1			1		1		
15	GDQP AN	2		2			2		
16	GDTC	2	1		2		2		
17	Âm nhạc	1			1		1		
18	Mỹ thuật	1	1		1			1	
19	HĐTN-HN	1		1				1	
Tổng		39	24	18	22	4	33	2	

c) Số liệu cán bộ quản lý, nhân viên

STT	Môn học	Số lượng		Trình độ chuyên môn				Ghi chú
		T.số	Nữ	> ĐH	ĐH	CĐ	Khác	
1	Lãnh đạo trường	1	1		1			
2	Kế toán / Thủ quỹ	2	2			1	1	
3	Y tế trường học	1	1				1	
4	Giáo vụ / Văn thư	1	1		1			
6	Thư viện thiết bị							Kiểm nhiệm
7	CNTT / Truyền thông	2			2			

8	Bảo vệ	2					2	
9	Cấp dưỡng, phục vụ	6	6				6	
10	Nhân viên khác	5					5	
Tổng		20	11		4	1	15	

3.2 Định hướng chương trình dạy học

Nhà trường tổ chức dạy học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 cho tất cả các khối lớp theo Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT, Thông tư 13/2022/TT-BGDĐT và hướng dẫn tại công văn 5512/BGDĐT-GDTrH. Chương trình giáo dục nhà trường được xây dựng trên cơ sở các văn bản hiện hành, phù hợp với điều kiện thực tế, có sự thống nhất, đồng thuận của phụ huynh học sinh.

Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày theo tinh thần chỉ đạo của Bộ GDĐT tại công văn số 4567/BGDĐT-GDPT. Các hình thức tổ chức dạy học được đa dạng hóa, kết hợp linh hoạt giữa dạy học trên lớp và ngoài lớp, dạy học theo chủ đề, chuyên đề, tích hợp liên môn, gắn với hoạt động trải nghiệm thực tiễn nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh, phát huy tính tích cực và khả năng tự học của người học.

Nội dung giáo dục được định hướng theo quan điểm phát triển năng lực, không chỉ dừng ở việc truyền thụ kiến thức mà chú trọng giúp học sinh vận dụng hiệu quả, sáng tạo kiến thức đã học để giải quyết các nhiệm vụ học tập và các vấn đề trong đời sống. Mục tiêu giáo dục hướng tới việc giúp học sinh tự khẳng định bản thân, rèn luyện phẩm chất công dân, có năng lực thích ứng với môi trường đô thị văn minh và hội nhập quốc tế.

Nhà trường đẩy mạnh đổi mới phương pháp, hình thức và kỹ thuật dạy học tích cực; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy và học; kết hợp hiệu quả giữa dạy học trực tiếp và giao nhiệm vụ học tập; chú trọng nâng cao chất lượng hoạt động giáo dục STEM và nghiên cứu bài học.

3.3 Thực hiện khung chương trình

Căn cứ hướng dẫn tại Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020, các tổ nhóm chuyên môn chủ động xây dựng kế hoạch giáo dục của tổ, trong đó xác định rõ khung chương trình, nội dung và thời lượng các bài học, chủ đề môn học.

Trong quá trình xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch, các tổ chuyên môn linh hoạt điều chỉnh trình tự bài dạy, gia giảm thời lượng từng nội dung cho phù hợp với đối tượng và khả năng tiếp thu của học sinh, bảo đảm tính thống nhất trong tổ chuyên môn. Khi xây dựng và thực hiện khung chương trình, các tổ chú trọng lồng ghép các chủ đề dạy học tích hợp, định hướng STEM, nghiên cứu bài học; đồng thời xây dựng các hoạt động trải nghiệm, tiết học ngoài lớp học và nội dung hướng dẫn tự học, giao nhiệm vụ cho học sinh. Tất cả được thể hiện cụ thể trong kế hoạch giáo dục của tổ và được lãnh đạo nhà trường phê duyệt.

Trên cơ sở kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn, mỗi giáo viên xây dựng kế hoạch giáo dục cá nhân và tổ chức thực hiện trong năm học.

THCS

TT	Môn học	Số tiết học		
		HKI	HKII	Cả năm
1	Toán	72	68	140
2	Ngữ văn	72	68	140
3	Tiếng Anh	54	51	105
4	Khoa học tự nhiên	72	68	140
5	Lịch sử - Địa lý	54	51	105
6	GDCD	18	17	35
7	Công nghệ	18	17	35
8	Tin học	18	17	35
9	HĐTN-HN	54	51	105
10	GDĐP	18	17	35
11	Âm nhạc	18	17	35
12	Mỹ thuật	18	17	35
13	GDTC	36	34	70
	Tổng	522 / 18 tuần	493 / 17 tuần	1015 / 37 tuần

THPT

TT	Môn học	Nhóm	Tổ hợp KHTN			Tổ hợp KHXH - 1			Tổ hợp KHXH - 2		
			HKI	HKII	CN	HKI	HKII	CN	HKI	HKII	CN
1	Toán	Bắt buộc	54	51	105	54	51	105	54	51	105
2	Ngữ văn		54	51	105	54	51	105	54	51	105
3	Tiếng Anh		54	51	105	54	51	105	54	51	105
4	Lịch sử		35	17	52	35	17	52	35	17	52
5	GDQP-AN		18	17	35	18	17	35	18	17	35
6	HĐTN-HN		54	51	105	54	51	105	54	51	105
7	GDĐP		18	17	35	18	17	35	18	17	35
8	GDTC		36	34	70	36	34	70	36	34	70
9	Vật lý	Tự chọn	36	34	70	36	34	70	36	34	70
10	Hóa học		36	34	70						
11	Sinh học		36	34	70						
12	GDKT-PL					36	34	70	36	34	70
13	Tin học		36	34	70	36	34	70	36	34	70
14	Chuyên đề										
	Toán		1	1	2						
	Vật lý		1	1	2						
	Hóa học		1	1	2						
	Ngữ văn					1	1	2	1	1	2
	Lịch sử					1	1	2	1	1	2
	Địa lý					1	1	2	1	1	2
	Tổng		997 tiết / tuần								

Kế hoạch thời gian năm học:

Học kỳ 1: Từ **05/09** đến **17/01/2026** (18 tuần thực học và 01 tuần dự bị).

+ Kiểm tra giữa học kỳ 1: từ ngày 27/10 đến 01/11/2025.

+ Kiểm tra cuối học kỳ 1: từ ngày 22/12 đến 03/01/2026.

Học kỳ 2: Từ **19/01** đến **30/05/2026** (17 tuần thực học và 01 tuần dự bị).

+ Kiểm tra giữa học kỳ 2: từ ngày 09/03 đến 14/03/2026.

+ Kiểm tra cuối học kỳ 2: từ ngày **27/04** đến **09/05/2026**.

Nghỉ Tết Âm lịch cập nhật sau khi có văn bản chỉ đạo của Sở GDĐT

II. TỔ CHỨC DẠY HỌC VÀ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

1. Tổ chức dạy học nội dung các môn học, hoạt động giáo dục bắt buộc, lựa chọn, chuyên đề học tập của Chương trình GDPT hiện hành

1.1 Triển khai tổ chức dạy học và hoạt động giáo dục

Nhà trường tổ chức thực hiện nhiệm vụ năm học 2025 - 2026 theo hướng chủ động, linh hoạt, phù hợp với điều kiện thực tiễn, bảo đảm mục tiêu nâng cao chất lượng giáo dục; thực hiện công khai, dân chủ, thống nhất trong nội bộ và tăng cường phối hợp giữa nhà trường, cha mẹ học sinh và các tổ chức liên quan.

Việc giảng dạy được triển khai đầy đủ nội dung và thời lượng các môn học, hoạt động giáo dục theo quy định. Tổ chuyên môn và giáo viên được trao quyền chủ động xây dựng kế hoạch giáo dục môn học trên cơ sở kế hoạch giáo dục nhà trường, yêu cầu cần đạt về phẩm chất, năng lực và đặc điểm đối tượng học sinh, bảo đảm tính phù hợp và hiệu quả.

Chú trọng điều chỉnh nội dung dạy học theo từng chủ đề; đa dạng hóa phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá gắn với đặc thù môn học. Việc sử dụng thiết bị, đồ dùng dạy học được thực hiện hiệu quả; kết hợp hài hòa giữa dạy học trực tiếp và giao nhiệm vụ học tập.

Tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng các hoạt động nghiên cứu khoa học kỹ thuật, khởi nghiệp và tổ chức bồi dưỡng học sinh giỏi tham các hội thi cấp thành phố.

1.2 Công tác đổi mới quản lý giáo dục

a) Đổi mới sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn, nâng cao chất lượng giảng dạy

Các tổ nhóm chuyên môn chủ động, linh hoạt trong thực hiện phân phối chương trình; thống nhất điều chỉnh trình tự bài dạy theo chủ đề phù hợp thực tiễn, bảo đảm chuẩn kiến thức, kỹ năng và thời lượng quy định cho dạy học, thí nghiệm, thực hành, hoạt động trải nghiệm và kiểm tra định kỳ.

Trên cơ sở kế hoạch giáo dục nhà trường, mỗi tổ xây dựng kế hoạch giáo dục của tổ; giáo viên xây dựng kế hoạch cá nhân và kế hoạch bài dạy phù hợp với môn học và đối tượng học sinh, phát huy phương pháp dạy học tích cực, rèn luyện năng lực tự học, kỹ năng thực hành và vận dụng kiến thức vào thực tiễn; tăng cường dạy học theo định hướng STEM, khuyến khích học sinh tham gia trải nghiệm và nghiên cứu khoa học.

Sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn được tổ chức theo hướng nghiên cứu bài học, tập trung trao đổi nội dung chương trình, phương pháp giảng dạy, kiểm tra đánh giá

theo định hướng phát triển năng lực; chia sẻ kinh nghiệm, tháo gỡ khó khăn trong dạy và học. Hoạt động dự giờ, góp ý chuyên môn được tăng cường nhằm nâng cao chất lượng giáo dục; thời gian sinh hoạt được bố trí linh hoạt.

Bộ phận chuyên môn chủ động cập nhật và triển khai kịp thời các hội thi, cuộc thi, tạo điều kiện cho giáo viên và học sinh tham gia hiệu quả.

b) Đổi mới công tác quản lý dạy học

Nhà trường thực hiện quản lý hồ sơ chuyên môn theo hướng tinh gọn, giảm áp lực hành chính, tạo điều kiện để giáo viên tập trung cho hoạt động chuyên môn và đổi mới giáo dục.

Công tác chỉ đạo, quản lý hoạt động dạy học được đổi mới theo hướng linh hoạt, chú trọng xây dựng kế hoạch giảng dạy theo các chủ đề phù hợp với chương trình do Bộ GDĐT ban hành. Việc lựa chọn phương pháp và hình thức tổ chức dạy học được điều chỉnh phù hợp, tăng cường dạy học trực quan nhằm nâng cao hiệu quả tiếp thu, khơi gợi khả năng tư duy độc lập, sáng tạo và sự tự tin của học sinh. Toàn thể giáo viên tích cực áp dụng các phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, triển khai dạy học tích hợp và liên môn. Đồng thời, nội dung giáo dục đạo đức, kỹ năng sống, bảo vệ môi trường, an toàn giao thông, truyền thống dân tộc, tư tưởng Hồ Chí Minh, ý thức công dân, hiểu biết xã hội và kỹ năng số... được lồng ghép hợp lý, góp phần giúp học sinh gắn kiến thức đã học với thực tiễn cuộc sống.

Nêu cao ý thức trách nhiệm bản thân, tuyệt đối không để xảy ra tình trạng tiêu cực, sai phạm quy chế, quy định về chuyên môn; đảm bảo tính khách quan, minh bạch, công bằng và công khai trong các hoạt động giáo dục.

Tăng cường dự giờ, trao đổi chuyên môn theo hướng phân tích hoạt động học tập và hiệu quả tiếp thu của học sinh, rút kinh nghiệm cho hoạt động giảng dạy.

Nâng cao vai trò, trách nhiệm của Hiệu trưởng, thực hiện tốt công tác tiếp công dân, tiếp nhận và phản hồi kịp thời các ý kiến đóng góp; tổ chức đối thoại định kỳ với học sinh về học tập và kỷ luật.

c) Đổi mới phương pháp và hình thức dạy học

Giáo viên chủ động, sáng tạo trong lựa chọn và vận dụng các phương pháp dạy học tích cực phù hợp với nội dung bài học và đối tượng học sinh; chú trọng dạy cách học, cách tư duy; thực hiện dạy học phân hóa, khắc phục lối truyền thụ một chiều.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số; khuyến khích giáo viên tự làm đồ dùng, mô hình dạy học. Tăng cường các hình thức học tập chủ động như làm việc nhóm, thảo luận, thuyết trình, phản biện, tự đánh giá; tổ chức dạy học theo chủ đề gắn với thực tiễn.

Nhà trường chú trọng tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, học tập ngoài lớp, ngoài nhà trường; xây dựng kế hoạch học tập liên môn cho từng khối lớp hằng năm. Tổ Ngoại ngữ tăng cường dạy học trải nghiệm, thực hành; tổ Tin học triển khai nội dung ứng dụng công nghệ thông tin và trí tuệ nhân tạo.

Khuyến khích học sinh tham gia các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, các hội thi và phong trào phù hợp, góp phần phát triển năng lực, kỹ năng sống và hứng thú học tập.

d) Đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh

Nhà trường thực hiện nghiêm túc quy chế kiểm tra, đánh giá; bảo đảm khách quan, công bằng, trung thực và vì sự tiến bộ của học sinh. Hình thức đánh giá được đa dạng hóa, kết hợp đánh giá thường xuyên thông qua hoạt động học tập, sản phẩm học tập, dự án, thực hành, thuyết trình, báo cáo khoa học và hoạt động trải nghiệm.

Công tác kiểm tra, đánh giá học sinh được triển khai hướng dẫn tại công văn số 7991/BGDĐT-GDTrH ngày 17/12/2024 của Bộ GDĐT về kiểm tra, đánh giá đối với cấp THCS và THPT. Hoạt động đánh giá định kỳ được tổ chức thống nhất trong toàn khối theo ma trận đề chung, bao gồm các bài kiểm tra giữa học kỳ và cuối học kỳ với hình thức phù hợp đặc thù từng môn học. Nội dung kiểm tra và tiêu chí đánh giá được xây dựng, thống nhất trong tổ chuyên môn và được phổ biến đến học sinh trước khi thực hiện; không đưa vào kiểm tra các nội dung đã tinh giản hoặc chỉ yêu cầu học sinh tự học.

Xây dựng đề kiểm tra được đổi mới theo định hướng phát triển năng lực học sinh; cấu trúc đề kiểm tra được kết hợp linh hoạt giữa hình thức tự luận và trắc nghiệm khách quan. Nội dung câu hỏi tập trung đánh giá khả năng vận dụng kiến thức ở các mức độ: nhận biết, thông hiểu, vận dụng và vận dụng cao; tỉ lệ câu hỏi phù hợp với đối tượng học sinh và môn học, đảm bảo yêu cầu chuẩn kiến thức, kỹ năng cần đạt của chương trình giáo dục phổ thông hiện hành. Riêng đối với lớp 12, đề kiểm tra được xây dựng phù hợp với cấu trúc và định hướng của kỳ thi tốt nghiệp THPT.

Đảm bảo quy định về số điểm kiểm tra, đánh giá từng môn học, chuyên đề học tập.

THCS

TT	Môn học	HKI				HKII			
		TS ĐĐG	TX	GK	CK	TS ĐĐG	TX	GK	CK
1	Toán	6	4	1	1	6	4	1	1
2	KHTN	6	4	1	1	6	4	1	1
3	Ngữ văn	6	4	1	1	6	4	1	1
4	Sử - Địa	6	4	1	1	6	4	1	1
5	Tiếng Anh	6	4	1	1	6	4	1	1
6	GDCD	4	2	1	1	4	2	1	1
7	Công nghệ								
	6, 7	4	2	1	1	4	2	1	1
	8, 9	5	3	1	1	5	3	1	1
8	Tin học	4	2	1	1	4	2	1	1
9	Nghệ thuật	4	2	1	1	4	2	1	1
10	GDTC	4	2	1	1	4	2	1	1
11	GDĐP	4	2	1	1	4	2	1	1
12	HĐTN, HN	4	2	1	1	4	2	1	1

THPT

TT	Môn học	HKI				HKII			
		TS ĐĐG	TX	GK	CK	TS ĐĐG	TX	GK	CK
1	Toán	6	4	1	1				
	<i>CD Toán</i>					7	5	1	1
2	Ngữ văn	6	4	1	1				
	<i>CD Văn</i>					7	5	1	1
3	Tiếng Anh	6	4	1	1	6	4	1	1
4	Vật lý	5	3	1	1				
	<i>CD Lý</i>					6	4	1	1
5	Hoá học	5	3	1	1				
	<i>CD Hoá</i>					6	4	1	1
6	Sinh học	5	3	1	1	5	3	1	1
7	Lịch sử	5	3	1	1				
	<i>CD Sử</i>					6	4	1	1
	Địa lý	5	3	1	1				
	<i>CD Địa</i>					6	4	1	1
8	Tin học	5	3	1	1	5	3	1	1
9	GDTC	4	2	1	1	4	2	1	1
10	GDĐP	4	2	1	1	4	2	1	1
11	GD ANQP	4	2	1	1	4	2	1	1
12	HĐTN, HN	4	2	1	1	4	2	1	1

1.3 Chuyển đổi số, xây dựng kho học liệu số, triển khai thực hiện khung năng lực số

Nhà trường tăng cường đầu tư thiết bị phục vụ ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số, bảo đảm an toàn thông tin và an ninh mạng trong toàn bộ hoạt động.

Đẩy mạnh chuyển đổi số trong công tác quản lý học sinh; triển khai hiệu quả học bạ số, sổ điểm điện tử, sổ liên lạc điện tử, từng bước thực hiện sổ đầu bài điện tử và sổ đăng bộ điện tử.

Tiếp tục nâng cao hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong dạy học; khai thác hiệu quả các hình thức dạy học trực tuyến nhằm đáp ứng nhu cầu tự học, tự nghiên cứu của học sinh.

Nhà trường nghiên cứu và từng bước triển khai thực hiện khung năng lực số cho học sinh phổ thông theo chỉ đạo của Sở GDĐT tại công văn số 1459/KH-SGDĐT, bảo đảm mọi học sinh có cơ hội tiếp cận giáo dục kỹ năng công dân số.

Xây dựng kho học liệu số dùng chung; khuyến khích giáo viên xây dựng, chia sẻ bài giảng và tài liệu điện tử. Từng bước hình thành thư viện điện tử có khả năng liên thông với các nguồn học liệu số của ngành, tạo điều kiện cho học sinh tiếp cận

và khai thác tri thức linh hoạt, mọi lúc, mọi nơi.

1.4 Hoạt động tham gia các kỳ thi, hội thi, các hoạt động chuyên môn khác

Nhà trường tổ chức triển khai các kỳ thi, hội thi và hoạt động chuyên môn theo chỉ đạo của Sở GDĐT và kế hoạch năm học, phù hợp với điều kiện thực tế, nhằm phát huy năng lực giáo viên, học sinh và nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

Bộ phận quản lý chuyên môn chủ động nắm bắt thông tin, xây dựng kế hoạch và phối hợp triển khai đến các tổ chuyên môn, giáo viên và học sinh. Căn cứ năng lực và điều kiện thực tế, nhà trường tổ chức bồi dưỡng, tạo điều kiện về thời gian, không gian và kinh phí; đồng thời kịp thời động viên, khen thưởng nhằm khuyến khích giáo viên, học sinh tích cực tham gia, đạt hiệu quả cao.

- Hội thi Văn hay chữ tốt
- Hội thi học sinh giỏi lớp 9, 12
- Hội thi Olympic lớp 10, 11
- Hội thi nghiên cứu khoa học kỹ thuật
- Hội thi giải toán trên máy tính
- Hội thi thể dục thể thao

1.5 Hoạt động hướng nghiệp, phân luồng học sinh

Hoạt động hướng nghiệp được triển khai thông qua chương trình Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp và phối hợp với các trường đại học, cao đẳng tổ chức tư vấn, tìm hiểu chuyên sâu về ngành nghề.

Giáo viên chủ nhiệm phát huy vai trò nắm bắt hoàn cảnh gia đình, năng lực và nguyện vọng của học sinh để tư vấn, định hướng phân luồng sau THCS và lựa chọn ngành nghề phù hợp sau THPT; phối hợp tư vấn cho cha mẹ học sinh trong quá trình định hướng học tập, nghề nghiệp.

Giáo viên bộ môn phát huy vai trò giảng dạy, tích hợp nội dung hướng nghiệp, khởi nghiệp trong bài dạy; tạo điều kiện cho học sinh tham gia các ngày hội tư vấn tuyển sinh, hướng nghiệp và ngày hội nghề nghiệp hằng năm.

1.6 Hoạt động hỗ trợ giáo dục học sinh khuyết tật hòa nhập

Nhà trường xây dựng môi trường giáo dục hòa nhập an toàn, thân thiện, tạo điều kiện cho học sinh khuyết tật và học sinh có hoàn cảnh khó khăn học tập hiệu quả. Tăng cường giáo dục học sinh ý thức yêu thương, chia sẻ và hỗ trợ bạn bè, góp phần xây dựng môi trường học đường nhân văn.

1.7 Hoạt động giáo dục trải nghiệm sáng tạo, nghiên cứu khoa học

Nhà trường tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo và nghiên cứu khoa học nhằm phát huy tính tích cực, chủ động và sáng tạo của học sinh, góp phần phát triển năng lực toàn diện.

Các tổ chuyên môn hướng dẫn học sinh nghiên cứu khoa học kỹ thuật theo định hướng của Sở GDĐT; khuyến khích thực hiện các dự án gắn với thực tiễn đời sống, phù hợp độ tuổi và chương trình học.

Hằng năm, nhà trường tổ chức cho mỗi khối lớp ít nhất một hoạt động học tập trải nghiệm liên môn, giúp học sinh củng cố kiến thức và mở rộng hiểu biết thực tế.

1.8 Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, giáo dục địa phương

Chương trình Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp được tổ chức bao gồm các hoạt động trong và ngoài lớp học thông qua sinh hoạt dưới cờ, sinh hoạt lớp, hoạt động theo chủ đề và câu lạc bộ.

Kế hoạch hoạt động được xây dựng theo từng chủ đề phù hợp điều kiện thực tế; giáo viên chủ nhiệm chịu trách nhiệm tổ chức cho học sinh tìm hiểu, luyện tập và trải nghiệm theo yêu cầu chương trình.

Nội dung giáo dục địa phương được triển khai thông qua các chủ đề do giáo viên Lịch sử – Địa lý xây dựng, bám sát chương trình giáo dục địa phương Thành phố Hồ Chí Minh, giúp học sinh hiểu biết về điều kiện tự nhiên, kinh tế – xã hội, văn hóa, lịch sử và truyền thống địa phương; vận dụng kiến thức môn học vào thực tiễn.

Khuyến khích ứng dụng công nghệ thông tin, học liệu số; tổ chức dạy học ngoài lớp, gắn với di sản, di tích và các dự án liên môn. Kiểm tra, đánh giá định kỳ được xây dựng phù hợp với nội dung và hoạt động đã triển khai.

1.9 Hoạt động ngoại khóa, câu lạc bộ, giáo dục kỹ năng

Nhà trường tổ chức các hoạt động ngoại khóa tuyên truyền, giáo dục pháp luật, an toàn giao thông, sức khỏe, giới tính, kỹ năng sống, kỹ năng tự vệ, phòng chống tệ nạn xã hội, bạo lực học đường, an ninh an toàn trường học, an ninh mạng, bảo vệ môi trường và giáo dục truyền thống.

Hoạt động tham quan, học tập ngoài nhà trường được tổ chức nhằm gắn kiến thức với thực tiễn, mở rộng hiểu biết và rèn luyện kỹ năng cho học sinh.

Khuyến khích học sinh tham gia các hoạt động xã hội, nhân đạo, từ thiện nhằm giáo dục kỹ năng sống, tinh thần sẻ chia và trách nhiệm cộng đồng (học sinh lập quỹ bạn nghèo để ủng hộ, giúp đỡ các em học sinh khó khăn là hoạt động thường xuyên).

Duy trì và nâng cao chất lượng các câu lạc bộ văn hóa, nghệ thuật, thể thao như: âm nhạc (duy trì lớp học nhạc cụ dân tộc và thanh nhạc), võ Vovinam (duy trì và phát triển tinh hoa võ Việt), bóng đá, thể hình... tạo môi trường rèn luyện lành mạnh, phát triển năng khiếu, đáp ứng yêu cầu giáo dục truyền thống và giáo dục thẩm mỹ đúng đắn, giúp học sinh chủ động tránh xa những hiện tượng tiêu cực, ảnh hưởng xấu của môi trường xã hội.

Hằng năm tổ chức các hoạt động tiêu biểu: hội thi văn nghệ, giải thể thao phong trào, sinh hoạt các ngày lễ lớn, hội xuân, lễ tri ân - trưởng thành cho học sinh lớp 12 và sân chơi hè cho học sinh (học kỳ quân đội).

1.10 Hoạt động giáo dục thể chất, giáo dục Quốc phòng và an ninh

Nhà trường thực hiện đầy đủ nội dung và thời lượng chương trình giáo dục thể chất và giáo dục quốc phòng – an ninh theo quy định; bố trí giáo viên giảng dạy đúng kế hoạch.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy; lồng ghép giáo dục chủ quyền biển đảo, quốc phòng – an ninh, an toàn phòng cháy chữa cháy và kỹ năng phòng tránh rủi ro.

Rà soát, bảo đảm cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học; duy trì giảng dạy tự chọn võ Vovinam và phổ cập bơi cho học sinh chưa biết bơi.

1.11 Công tác thực hiện cơ sở vật chất, vệ sinh môi trường, an toàn trường học

Nhà trường thường xuyên rà soát, sửa chữa và bổ sung cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, bảo đảm đáp ứng yêu cầu dạy và học.

Công tác vệ sinh môi trường được duy trì thường xuyên; giáo dục học sinh giữ gìn cảnh quan xanh - sạch - đẹp, xây dựng môi trường học tập an toàn, thân thiện.

Thực hiện nghiêm các biện pháp bảo đảm an ninh, an toàn trường học; phòng chống cháy nổ, tai nạn thương tích, an toàn thực phẩm. Tổ chức kiểm tra, tập huấn và diễn tập phòng cháy chữa cháy định kỳ hàng tháng, hàng năm.

Chú trọng công tác y tế học đường, chăm sóc sức khỏe học sinh; tổ chức khám sức khỏe đầu năm, theo dõi và phối hợp với phụ huynh trong công tác chăm sóc, phòng chống dịch bệnh, góp phần xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện.

1.12 Công tác kiểm tra nội bộ

Nhà trường xây dựng và thực hiện kế hoạch kiểm tra nội bộ nhằm bảo đảm kỷ cương, nề nếp, kịp thời phát hiện và chấn chỉnh các hạn chế, sai sót trong hoạt động giáo dục.

Nội dung kiểm tra tập trung vào việc thực hiện chính sách, pháp luật và quy định chuyên môn; bảo đảm khách quan, công khai, minh bạch. Định kỳ đánh giá, rút kinh nghiệm và điều chỉnh kế hoạch khi cần thiết.

Tăng cường tiếp nhận, xử lý ý kiến phản ánh của học sinh và phụ huynh nhằm nâng cao hiệu quả quản lý và chất lượng giáo dục.

1.13 Công tác công khai, dân chủ trong nhà trường

Nhà trường thực hiện nghiêm Quy chế dân chủ cơ sở, quy định về đạo đức nhà giáo và quy tắc ứng xử; xây dựng môi trường sư phạm văn hóa, thân thiện.

Thực hiện đầy đủ công khai theo Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT bằng các hình thức phù hợp như họp hội đồng, niêm yết, đăng tải trên website và thông tin tới phụ huynh.

1.13 Công tác bán trú, nội trú

Tổ chức bữa ăn cho học sinh đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm; đúng giờ; đảm bảo chất dinh dưỡng cần thiết cho lứa tuổi.

Tổ chức chỗ nghỉ ngơi cho học sinh đảm bảo các điều kiện về an toàn, vệ sinh; phân công giáo viên quản lý phù hợp.

Đảm bảo nguồn nước sinh hoạt đạt chuẩn an toàn vệ sinh nguồn nước sạch và đủ sử dụng hàng ngày..

1.14 Chi tiêu phần đầu

a) Học sinh:

- Duy trì sĩ số: 100 %
- Tỷ lệ học sinh xếp loại học lực khá, giỏi: trên 70 %
- Tỷ lệ học sinh xếp loại rèn luyện khá, tốt: 100 %.
- Tỷ lệ lên lớp thẳng: 100 %

- Tỷ lệ tốt nghiệp THCS : 100 % ; tỉ lệ học sinh trúng tuyển vào lớp 10CL: 90 %
- Tỷ lệ tốt nghiệp THPT: 100 % ; tỉ lệ học sinh đậu Đại học: 98 %
- Không có học sinh bị kỷ luật đuổi học.
- Học sinh giỏi và giải olympic cấp thành phố: 30% / tổng số học sinh dự thi.
- Nghiên cứu khoa học kỹ thuật cấp thành phố: đạt ít nhất 1 giải
- Đạt giải thể dục thể thao môn võ vovinam: 5 huy chương / tổng số hs dự thi

b) Giáo viên:

- Chấp hành kỷ luật lao động: 100 %
- Hoàn thành tốt nhiệm vụ: 100 %
- Lao động tiên tiến: 100 %
- Chuẩn nghề nghiệp: Tốt: 70%, Khá: 30 %

c) Tập thể:

- Nhà trường: Hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học
Đạt chuẩn trường học an toàn, an ninh trật tự.
- Công đoàn: hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

2. Tổ chức dạy học, hoạt động giáo dục ở buổi 2

Buổi 1 tập trung cho công tác giáo dục văn hoá theo khung phân phối chương trình. Buổi 2, dành 50% thời gian cho ôn tập, rèn luyện bài tập các môn học, phụ đạo, bồi dưỡng học sinh giỏi và 50% thời lượng cho các hoạt động giáo dục khác (võ thuật Vovinam, bơi lội, ngoại khoá, kỹ năng sống, hoạt động Stem, ...).

Khối 6 đến khối 11: Thứ 2 đến thứ 6 (40 tiết/1 tuần)

+ Buổi 1: 5 tiết / buổi + Buổi 2: 3 tiết / buổi

Khối 12: Thứ 2 đến thứ 7 (45 tiết/1 tuần)

+ Buổi 1: 5 tiết / buổi + Buổi 2: 3 tiết / buổi (5 buổi)

2.1. Ôn tập, phụ đạo học sinh có kết quả học tập môn học ở mức chưa đạt

Nhà trường chú trọng hỗ trợ học sinh gặp khó khăn trong học tập nhằm nâng cao chất lượng giáo dục. Bộ phận chuyên môn xây dựng kế hoạch phụ đạo phù hợp, phân công giáo viên theo lớp, theo môn (ưu tiên Toán, Lý, Hóa, KHTN, Ngoại ngữ) và triển khai theo từng giai đoạn. Giáo viên chủ nhiệm thông tin đến phụ huynh để phối hợp hỗ trợ học sinh.

Giáo viên phụ đạo và giáo viên chủ nhiệm theo dõi sát kết quả học tập, kịp thời tư vấn, động viên và điều chỉnh phương pháp học cho học sinh. Nội dung phụ đạo tập trung bù đắp kiến thức, rèn kỹ năng còn hạn chế, củng cố kiến thức cơ bản theo chuẩn chương trình. Đồng thời tổ chức hình thức “đôi bạn cùng tiến” để học sinh hỗ trợ nhau trong học tập.

2.2 Bồi dưỡng học sinh giỏi

Bộ phận chuyên môn xây dựng kế hoạch bồi dưỡng học sinh giỏi ngay từ đầu năm học, phân công giáo viên có chuyên môn vững vàng thực hiện. Thông qua hoạt

động dạy học, giáo viên kịp thời phát hiện học sinh có năng khiếu để bồi dưỡng và phát huy năng lực.

Tổ chức ôn luyện, hệ thống và nâng cao kiến thức cho đội tuyển, chuẩn bị tham gia các kỳ thi học sinh giỏi và các sân chơi trí tuệ theo kế hoạch của Sở GDĐT.

2.3 Ôn tập học sinh cuối cấp

Đối với học sinh lớp 9, tổ chức ôn tập các môn Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh cho học sinh có nguyện vọng thi tuyển sinh lớp 10, với thời lượng 4 tiết/môn/tuần sau khi kết thúc chương trình học kỳ II.

Đối với học sinh lớp 12, kết hợp dạy học và ôn tập từ đầu học kỳ II theo môn thi tốt nghiệp đã định hướng; chú trọng củng cố kiến thức, rèn kỹ năng đọc hiểu và vận dụng, đảm bảo hiệu quả, nâng cao kết quả học tập nhưng không gây áp lực quá tải.

2.4 Tổ chức hoạt động giáo dục STEM

Tiếp tục cử cán bộ quản lý và giáo viên tham gia tập huấn về giáo dục STEM; bổ sung thiết bị, tài liệu phục vụ dạy và học. Giáo viên lồng ghép STEM trong các giờ học, hướng dẫn học sinh đề xuất ý tưởng, thiết kế sản phẩm nhằm giải quyết các vấn đề thực tiễn.

III. CÔNG TÁC CHÍNH TRỊ TƯ TƯỞNG

1. Công tác giáo dục chính trị tư tưởng, lý tưởng cách mạng, đạo đức lối sống, văn hóa ứng xử

Quán triệt đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh về nhiệm vụ nâng cao chất lượng giáo dục truyền thống, pháp luật, đạo đức, lối sống; góp phần xây dựng nhân cách, lối sống văn minh và môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện.

Tiếp tục đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo Chỉ thị 05-CT/TW; khai thác hiệu quả bộ tài liệu “Bác Hồ và những bài học về đạo đức, lối sống dành cho học sinh phổ thông” trong dạy học, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp và công tác Đoàn; khai thác, nghiên cứu, học tập qua trang thông tin <http://www.hochiminh.vn>.

Tăng cường công tác quản lý, nâng cao đạo đức nhà giáo theo Chỉ thị 1737/CT-BGDĐT; xây dựng đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý gương mẫu; kịp thời ngăn ngừa, xử lý các hành vi tiêu cực; đẩy mạnh các biện pháp giáo dục, kỷ luật tích cực (nhắc nhở, rèn luyện thay vì kỷ luật), hướng đến xây dựng “trường học hạnh phúc”.

Triển khai học tập, quán triệt các nghị quyết của Đảng, quy định trách nhiệm nêu gương; tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng; thực hiện hiệu quả các chương trình, chỉ thị về giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống và xây dựng văn hóa học đường (căn cứ Quyết định số 2652/QĐ-UBNDTP về thực hiện Chương trình “Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống và khơi dậy khát vọng cống hiến cho thanh niên, thiếu 20 niên, nhi đồng giai đoạn 2021 - 2030”; chương trình “Giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hoá cho thanh niên, thiếu niên, nhi đồng trên không gian mạng giai đoạn 2022 - 2030”; Chỉ thị số 08/CT-TTg ngày 01/06/2022 về việc tăng cường triển khai công tác xây dựng văn hóa học đường, giáo dục đạo đức, lối sống).

Tiếp tục thực hiện bộ quy tắc ứng xử theo Thông tư 06/2019/TT-BGDĐT; chú trọng xây dựng văn hóa ứng xử lành mạnh, phát huy các giá trị truyền thống tốt đẹp, tinh thần đoàn kết, tương thân tương ái, đoàn kết.

Tổ chức các hoạt động sinh hoạt nhân các ngày lễ lớn nhằm giáo dục truyền thống dân tộc, bồi dưỡng lý tưởng sống, lòng yêu nước và niềm tự hào dân tộc cho học sinh.

Thực hiện tốt công tác nắm bắt tình hình tư tưởng, tâm tư, nguyện vọng của cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh; kịp thời phát hiện, giải quyết các vấn đề phát sinh, nhất là đối với học sinh có hoàn cảnh khó khăn, góp phần giữ vững khối đoàn kết, thống nhất trong đơn vị.

2. Công tác tuyên truyền, phổ biến và giáo dục pháp luật

Công tác tuyên truyền, phổ biến và giáo dục pháp luật được triển khai nhằm nâng cao nhận thức, hình thành ý thức chấp hành pháp luật, lối sống lành mạnh và trách nhiệm công dân cho học sinh.

Tập trung phổ biến các quy định pháp luật mới liên quan đến lĩnh vực giáo dục và những nội dung thiết thực đối với học sinh như: Luật Trẻ em, giao thông đường bộ, an ninh mạng, phòng chống bạo lực học đường, tệ nạn xã hội; giáo dục phòng, chống tham nhũng; bảo vệ chủ quyền quốc gia; bảo vệ môi trường, sử dụng năng lượng tiết kiệm, ứng phó biến đổi khí hậu, phòng chống thiên tai, hạn chế rác thải nhựa. Đồng thời, chú trọng giáo dục truyền thống lịch sử địa phương, nâng cao ý thức gìn giữ các giá trị văn hóa, di tích lịch sử thông qua các hoạt động tìm hiểu, tham quan thực tế.

Định hướng cho học sinh nhận thức đúng về lợi ích và tác hại của mạng xã hội; hướng dẫn sử dụng mạng an toàn, có trách nhiệm, biết chọn lọc và chia sẻ nội dung trên không gian mạng.

Đa dạng hóa hình thức tuyên truyền thông qua sinh hoạt tập thể, hoạt động Đoàn, phối hợp với các cơ quan chức năng và lồng ghép trong giảng dạy các môn học; tuyên truyền qua các kênh thông tin của nhà trường.

Tiếp tục rà soát, bổ sung tủ sách pháp luật và cập nhật kịp thời các văn bản pháp luật phục vụ công tác giáo dục pháp luật trong nhà trường.

3. Công tác tư vấn tâm lý học đường

Tổ chức công tác tư vấn tâm lý học đường nhằm hỗ trợ học sinh ổn định tinh thần, cân bằng cảm xúc, tháo gỡ khó khăn trong học tập và sinh hoạt.

Bổ trí phòng tư vấn (kết hợp phòng y tế) và giáo viên phụ trách (kiêm nhiệm); triển khai các hình thức tư vấn phù hợp (trực tiếp, hòm thư, trực tuyến), đảm bảo tính riêng tư và hiệu quả. Phối hợp chặt chẽ giữa giáo viên chủ nhiệm, đoàn thể và cha mẹ học sinh trong việc theo dõi, hỗ trợ học sinh.

Tổ chức các buổi sinh hoạt chuyên đề về tâm sinh lý lứa tuổi, kỹ năng sống, tình bạn - tình yêu học trò, sức khỏe sinh sản vị thành niên và bình đẳng giới nhằm nâng cao sức khỏe tinh thần cho học sinh.

Giáo viên chủ nhiệm phối hợp chặt chẽ với cha mẹ học sinh, trao đổi về những biến động tâm lý tuổi học sinh; ngăn chặn kịp thời những vụ việc đáng tiếc có nguy cơ ảnh hưởng đến sức khỏe, tính mạng của học sinh.

4. Công tác phối hợp và đảm bảo an ninh, an toàn trường học

Duy trì việc lồng ghép nội dung giáo dục phòng, chống tai nạn thương tích và xây dựng trường học an toàn thông qua sinh hoạt chào cờ, sinh hoạt lớp, hoạt động ngoại khóa nhằm nâng cao nhận thức cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh.

Tăng cường công tác quản lý, chú trọng các nội dung về an toàn giao thông, an toàn vệ sinh thực phẩm, phòng cháy chữa cháy, phòng chống đuối nước, tai nạn thương tích, xâm hại trẻ em, bạo lực học đường và bắt nạt trên không gian mạng.

Phối hợp với lực lượng cảnh sát giao thông tuyên truyền, giáo dục pháp luật về an toàn giao thông; phối hợp với cơ quan phòng cháy chữa cháy tổ chức diễn tập, tập huấn kỹ năng sử dụng phương tiện chữa cháy và thoát hiểm an toàn cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh (đơn vị tổ chức định kỳ tập huấn cho cán, giáo viên, nhân viên và học sinh sử dụng phương tiện chữa cháy tại chỗ và cách thoát hiểm an toàn).

Phối hợp với chính quyền địa phương nhằm đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội và an toàn giao thông khu vực trước cổng trường.

Duy trì hệ thống camera giám sát và bố trí giáo viên trực nhằm kịp thời phát hiện, xử lý các tình huống phát sinh.

5. Công tác y tế học đường

Triển khai đầy đủ các nhiệm vụ y tế trường học theo quy định; tăng cường truyền thông giáo dục sức khỏe, phòng chống dịch bệnh và tai nạn thương tích.

Đảm bảo vệ sinh trường lớp; trang bị đầy đủ thuốc, dụng cụ sơ cứu và thực hiện hồ sơ y tế đúng quy định.

Tổ chức khám sức khỏe định kỳ, theo dõi tình trạng sức khỏe học sinh; vận động học sinh tham gia bảo hiểm y tế.

Tăng cường kiểm tra vệ sinh môi trường, an toàn thực phẩm; thực hiện các biện pháp phòng chống dịch bệnh định kỳ.

6. Các hoạt động thể thao học đường, văn hóa nghệ thuật

Thường xuyên tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao nhằm tạo sân chơi lành mạnh, phát huy năng khiếu, rèn luyện sức khỏe và tinh thần đoàn kết cho học sinh; gắn các hoạt động văn hóa nghệ thuật với các ngày lễ lớn của đất nước và truyền thống nhà trường; duy trì, nâng cao hiệu quả hoạt động các câu lạc bộ âm nhạc, võ thuật.

7. Công tác truyền thông

Thực hiện hiệu quả công tác truyền thông nhằm tăng cường sự phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội.

Duy trì và phát huy các kênh thông tin chính thức của nhà trường (website, fanpage, app quản lý điểm số); kịp thời cung cấp thông tin về hoạt động giáo dục, quy định và kết quả đánh giá học sinh.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác trao đổi thông tin giữa nhà trường và cha mẹ học sinh.

IV. CÔNG TÁC TỔ CHỨC QUẢN LÝ

1. Công tác quản lý, chỉ đạo và đổi mới quản lý

Nâng cao vai trò, trách nhiệm của Ban Giám hiệu, các bộ phận quản lý và tổ trưởng chuyên môn; kiện toàn hoạt động của từng bộ phận, đảm bảo nguyên tắc dân chủ, công khai và thống nhất trong toàn trường.

Đổi mới công tác quản lý theo hướng tăng cường kỷ cương, rõ trách nhiệm, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong điều hành; phát huy tính gương mẫu của đội ngũ cán bộ quản lý.

Thực hiện phân công, phân quyền hợp lý; phát huy vai trò chủ động, sáng tạo của tổ nhóm chuyên môn. Công tác kiểm tra, đánh giá được thực hiện thường xuyên, khách quan, gắn với hiệu quả thực hiện nhiệm vụ.

2. Công tác cải cách hành chính

Triển khai hiệu quả cải cách hành chính trong nhà trường; công khai các quy định, thông tin hoạt động trên cổng thông tin điện tử nhằm tạo thuận lợi cho giáo viên, nhân viên, phụ huynh và học sinh.

Đơn giản hóa thủ tục hành chính, rút ngắn thời gian giải quyết công việc, nâng cao chất lượng phục vụ.

3. Công tác xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

Xây dựng môi trường làm việc kỷ cương, minh bạch, đoàn kết; tạo điều kiện để mỗi cá nhân phát huy năng lực, đóng góp vào sự phát triển chung của nhà trường.

Bố trí, sử dụng đội ngũ phù hợp chuyên môn, đảm bảo đủ số lượng, đạt chuẩn trình độ và trách nhiệm nghề nghiệp.

Khuyến khích, tạo điều kiện cho giáo viên học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, đặc biệt trong lĩnh vực công nghệ thông tin, AI và chuyển đổi số.

Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách; quan tâm chăm lo đời sống cho cán bộ, giáo viên, nhân viên.

4. Công tác kiểm định chất lượng giáo dục

Thực hiện nghiêm túc công tác khảo thí theo yêu cầu của ngành: hoàn thiện cơ sở dữ liệu chung của ngành giáo dục thành phố theo hướng dẫn và triển khai của Sở GDĐT; đảm bảo thông tin chính xác, đầy đủ và kết nối dữ liệu.

Thực hiện nghiêm túc công tác tuyển sinh, các kỳ thi, hội thi theo chỉ đạo; đảm bảo tiến độ, quy trình và chất lượng.

Triển khai cho cán bộ, giáo viên, nhân viên học tập, nghiên cứu để hiểu rõ văn bản quy phạm pháp luật, văn bản hướng dẫn thực hiện tự đánh giá và đánh giá ngoài. Tiếp tục thực hiện các nội dung có liên quan đến các tiêu chí chưa đạt trong kiểm định chất lượng giáo dục. Các tổ chuyên môn và các bộ phận thực hiện tốt việc quản lý, bảo quản, lưu trữ đầy đủ các hồ sơ theo đúng quy định vào cuối năm học để phục vụ cho công tác tự kiểm định chất lượng giáo dục và đánh giá ngoài theo chu kỳ.

Tăng cường giao lưu với các trường trung học, cao đẳng, đại học trong và ngoài nước để tổ chức hoạt động giao lưu, học tập.

5. Việc thực hiện quy chế chuyên môn của cán bộ quản lý và giáo viên

Việc thực hiện quy chế chuyên môn của cán bộ quản lý và giáo viên là một trong những nhiệm vụ trọng tâm, có ý nghĩa quyết định đến chất lượng dạy học và uy

tín của nhà trường.

Cán bộ quản lý thực hiện đúng quy định trong quản lý, điều hành hoạt động dạy và học; tăng cường kiểm tra, giám sát và hỗ trợ giáo viên thực hiện nhiệm vụ theo quy định của ngành; bảo đảm các hoạt động của nhà trường được tổ chức công khai, nghiêm túc, hiệu quả; nêu gương trong chấp hành kỷ cương, giữ gìn nề nếp, bảo đảm tính công bằng, minh bạch và dân chủ.

Giáo viên chấp hành sự phân công của Hiệu trưởng, thực hiện nghiêm quy chế chuyên môn; giảng dạy đúng chương trình, chuẩn bị bài đầy đủ, lên lớp đúng giờ, bảo đảm chất lượng giờ dạy; chủ động đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh. Thực hiện đánh giá học sinh khách quan, công bằng, đúng quy định; quan tâm hỗ trợ học sinh còn hạn chế và bồi dưỡng học sinh khá, giỏi; tích cực tham gia sinh hoạt chuyên môn, trao đổi kinh nghiệm, ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy và quản lý lớp học; chịu sự kiểm tra, giám sát của Ban Giám hiệu và cơ quan quản lý cấp trên.

Với giáo viên chủ nhiệm, phối hợp chặt chẽ với giáo viên bộ môn, gia đình học sinh, Đoàn Thanh niên và các tổ chức liên quan nhằm nâng cao hiệu quả giáo dục.

Cán bộ quản lý và giáo viên giữ gìn phẩm chất, uy tín nhà giáo; gương mẫu, tôn trọng và đối xử công bằng với học sinh; bảo vệ quyền, lợi ích chính đáng của học sinh; đoàn kết, hỗ trợ đồng nghiệp; góp phần xây dựng môi trường giáo dục dân chủ, thân thiện, an toàn và lành mạnh.

6. Công tác xây dựng văn hóa trường học

Xây dựng văn hóa nhà trường gắn với việc giữ vững kỷ cương, nề nếp và tạo dựng môi trường học tập thân thiện, dân chủ, tôn trọng và hợp tác; lấy các giá trị chuẩn mực và hành vi ứng xử tích cực làm nền tảng, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và hình thành công dân có tri thức, nhân cách, trách nhiệm xã hội.

Thực hiện nghiêm các quy tắc ứng xử trong nhà trường đã ban hành theo quy định.

7. Công tác xây dựng cơ sở vật chất và cảnh quan nhà trường

Thường xuyên kiểm tra, rà soát cơ sở vật chất; xây dựng kế hoạch đầu tư, sửa chữa, bổ sung trang thiết bị phục vụ dạy và học, đảm bảo nhu cầu về cơ sở vật chất phục vụ thuận lợi cho giáo viên dạy học và học sinh học tập.

Chú trọng xây dựng cảnh quan xanh - sạch - đẹp; nâng cao ý thức tiết kiệm điện, nước và chống lãng phí trong toàn trường.

8. Công tác kiểm tra, giám sát

Công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá và điều chỉnh kế hoạch giáo dục được thực hiện thường xuyên trong suốt năm học, gắn với hoạt động tự đánh giá trong quản lý chất lượng giáo dục.

Cán bộ quản lý tăng cường giám sát, đánh giá việc thực hiện kế hoạch giáo dục thông qua kiểm tra sổ đầu bài, dự giờ, kiểm tra hồ sơ chuyên môn; lấy ý kiến từ học sinh và cha mẹ học sinh.

Thực hiện hiệu quả công tác kiểm tra nội bộ, phát huy vai trò và trách nhiệm của các thành viên ban kiểm tra nội bộ nhà trường.

Giáo viên chủ động tự kiểm tra, đánh giá việc thực hiện kế hoạch dạy học cá nhân để kịp thời điều chỉnh hoặc báo cáo với tổ chuyên môn và Ban Giám hiệu.

9. Công tác phối hợp

Chủ động phối hợp với chính quyền địa phương, ban đại diện cha mẹ học sinh và các tổ chức liên quan nhằm nâng cao hiệu quả các hoạt động giáo dục.

Tăng cường liên kết với doanh nghiệp, tổ chức xã hội trong tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cho học sinh.

10. Chế độ thông tin, báo cáo

Thực hiện cập nhật, khai thác hiệu quả hệ thống văn phòng điện tử; triển khai kịp thời các văn bản chỉ đạo của ngành; đảm bảo thông tin được truyền đạt đầy đủ, chính xác đến các bộ phận và phụ huynh.

Thực hiện chế độ báo cáo, lưu trữ hồ sơ đúng quy định; đảm bảo đầy đủ nội dung và đúng thời hạn theo yêu cầu của các cấp quản lý

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hiệu trưởng

Chịu trách nhiệm toàn diện về công tác quản lý, điều hành và chất lượng hoạt động giáo dục của nhà trường.

Xây dựng, ban hành kế hoạch và các quyết định quản lý theo hướng dẫn, chỉ đạo của Sở GDĐT và quy định của ngành; tổ chức lấy ý kiến ban lãnh đạo trước khi triển khai đến các bộ phận, cá nhân liên quan.

Phân công nhiệm vụ cho các bộ phận quản lý, tổ chuyên môn và giáo viên; chỉ đạo triển khai, kiểm tra, giám sát việc thực hiện kế hoạch.

Phê duyệt kế hoạch hoạt động của các bộ phận, đoàn thể; xây dựng và chỉ đạo thực hiện kế hoạch kiểm tra nội bộ.

Thực hiện dự giờ, thăm lớp định kỳ và đột xuất nhằm kịp thời hỗ trợ, điều chỉnh hoạt động dạy học; giám sát việc phối hợp giữa các bộ phận, đảm bảo hiệu quả, công khai và minh bạch.

2. Quản lý chuyên môn

Căn cứ kế hoạch giáo dục nhà trường, xây dựng và triển khai kế hoạch chuyên môn theo nhiệm vụ được phân công đến các tổ, bộ phận.

Tổ chức phân công giáo viên, sắp xếp thời khóa biểu; theo dõi, quản lý hồ sơ chuyên môn.

Chỉ đạo các hoạt động chuyên môn, thư viện, thiết bị, phần mềm quản lý giáo dục; hỗ trợ Hiệu trưởng trong công tác kiểm tra nội bộ.

Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, nhắc nhở và điều chỉnh kế hoạch chuyên môn phù hợp với thực tiễn.

3. Tổ nhóm trưởng chuyên môn

Xây dựng kế hoạch hoạt động của tổ theo định hướng chung của nhà trường; tổ chức sinh hoạt chuyên môn, thống nhất nội dung và phương pháp giảng dạy.

Triển khai các hoạt động dạy học, bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh

chưa đạt, dạy học tích hợp và trải nghiệm.

Hướng dẫn giáo viên xây dựng kế hoạch cá nhân; kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy chế chuyên môn, hồ sơ giảng dạy và đánh giá giáo viên trong tổ.

4. Giáo viên

Xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục bộ môn, kế hoạch bài dạy đúng chương trình, phù hợp năng lực học sinh.

Đổi mới phương pháp dạy học, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin; tổ chức các hoạt động học tập tích cực, phát triển năng lực học sinh.

Tích cực tham gia hoạt động chuyên môn và phong trào; tham gia sinh hoạt chuyên môn, dự giờ, rút kinh nghiệm; phối hợp với giáo viên chủ nhiệm trong quản lý và giáo dục học sinh.

Thực hiện đánh giá, xếp loại học sinh khách quan, đúng quy định, không có hiện tượng tiêu cực trong công tác giảng dạy.

5. Giáo viên chủ nhiệm

Xây dựng kế hoạch công tác chủ nhiệm gắn với kế hoạch giáo dục nhà trường; quản lý học sinh về học tập, nề nếp, đạo đức và kỹ năng sống; chịu trách nhiệm về hiệu quả học tập và rèn luyện của lớp.

Triển khai các kế hoạch của nhà trường đến học sinh; tổ chức các hoạt động tập thể, ngoại khóa; theo dõi, đôn đốc học sinh thực hiện nhiệm vụ; tiếp nhận, hỗ trợ học sinh kịp thời.

Phối hợp chặt chẽ với gia đình, giáo viên bộ môn và các tổ chức đoàn thể; báo cáo tình hình lớp và đề xuất giải pháp với Ban giám hiệu để biện pháp giáo dục học sinh phù hợp, đúng đối tượng.

7. Tổ văn phòng

Quản lý và điều hành các bộ phận hành chính, phục vụ: văn thư, học vụ, kế toán, thủ quỹ, y tế, thư viện, bảo vệ, cơ sở vật chất, cấp dưỡng.

Xây dựng kế hoạch hoạt động, phân công nhiệm vụ; thực hiện công tác hành chính, lưu trữ hồ sơ đúng quy định, kịp thời, chính xác; chế độ báo cáo đúng quy định trong phạm vi nhiệm vụ.

Phối hợp với bộ phận chuyên môn tham mưu Ban giám hiệu về tài chính, hậu cần, mua sắm trang thiết bị; hỗ trợ các hoạt động chung của nhà trường.

8. Công đoàn

Công đoàn nhà trường hoạt động theo nguyên tắc tập trung dân chủ; phối hợp với nhà trường xây dựng tập thể đoàn kết, vững mạnh; tham gia quản lý, góp ý các hoạt động giáo dục và phong trào thi đua.

Thực hiện công tác giáo dục chính trị tư tưởng, tuyên truyền, phổ biến pháp luật; vận động đội ngũ chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; động viên nhà giáo đổi mới phương pháp giảng dạy, góp phần thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục

Chăm lo đời sống, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của cán bộ, giáo viên, nhân viên; tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao, phong trào thi đua; chủ động nắm bắt

tâm tư, nguyện vọng để kịp thời tham mưu, tham gia giải quyết khiếu nại, tố cáo, góp phần giữ vững đoàn kết nội bộ.

9. Đoàn thanh niên

Căn cứ kế hoạch của tổ chức Đoàn cấp trên và kế hoạch giáo dục của nhà trường, xây dựng kế hoạch hoạt động phù hợp với điều kiện thực tiễn của Đoàn trường.

Tham mưu, đề xuất với Hiệu trưởng các nội dung, tiêu chí nhằm đảm bảo thực hiện hiệu quả kế hoạch giáo dục; kịp thời động viên, khen thưởng các tập thể, cá nhân hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Tổ chức các hoạt động giáo dục truyền thống, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, văn hóa, thể thao cho đoàn viên, học sinh; duy trì hiệu quả quỹ “Bạn nghèo vượt khó”.

Vận động đoàn viên, học sinh tích cực tham gia học tập, rèn luyện và hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao.

10. Ban đại diện cha mẹ học sinh

Phối hợp với nhà trường và địa phương trong công tác giáo dục học sinh; tạo sự đồng thuận và hỗ trợ các hoạt động giáo dục.

Là cầu nối thông tin giữa gia đình và nhà trường; lắng nghe, tổng hợp ý kiến, nguyện vọng của phụ huynh để phản ánh với giáo viên và Ban Giám hiệu; đề xuất các kiến nghị nhằm nâng cao chất lượng dạy học và hiệu quả giáo dục của nhà trường.

Phối hợp động viên, khen thưởng học sinh; hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn.

Hoạt động theo nguyên tắc tự nguyện, công khai, minh bạch vì lợi ích chung của học sinh và sự phát triển bền vững của nhà trường.

VI. LỊCH CÔNG TÁC

Tháng	Nội dung công việc	Thực hiện
8	- Kiểm tra CSVC đầu năm, tổng vệ sinh trường lớp. - Công tác tuyển sinh đầu năm (gửi danh sách xét tuyển 10 về Sở GDĐT - P.QLCL). - Phân công CN; phân công CM; xếp TKB. - Lập các kế hoạch đầu năm học. - Chuẩn bị khai giảng năm học mới. - Tham gia hội nghị tổng kết năm học 2024 - 2025 và triển khai phương hướng nhiệm vụ năm học 2025 - 2026 theo kế hoạch của Sở GDĐT. - Tham gia các lớp bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn - Họp HĐSP toàn trường đầu năm, triển khai nhiệm vụ năm học mới. - Tựu trường năm học mới 18/08/2025.	- BGH, các bộ phận - Ban tuyển sinh - BGH, QLCM - BGH, TTCM - BGH, các bộ phận - BGH - BGH, GV, NV - BGH, các bộ phận - Toàn trường
9	- Khai giảng năm học mới. - Tổ chức hội nghị CMHS đầu năm.	- BGH, các bộ phận - BGH, GVCN, CMHS

	- Xây dựng KHGD nhà trường, kế hoạch chuyên môn, kế hoạch tổ chuyên môn, kế hoạch cá nhân, kiểm tra nội bộ, kiểm tra đánh giá giữa kỳ, - Duyệt kế hoạch chuyên môn các tổ, cá nhân - Tham gia tập huấn chuyên môn đầu năm theo kế hoạch của Sở GDĐT. - Lập và triển khai kế hoạch bồi dưỡng HSG12, Olympiic, giải toán trên máy tính cầm tay, phụ đạo học sinh yếu. - Hoàn tất công tác cập nhật dữ liệu đầu năm học 2025 – 2026 trên hệ thống CSDL bảo đảm chính xác, đầy đủ. - Báo cáo thống kê đầu năm (CSV, Emis trên CSDL) - Phát động tháng ATGT 2025. - Tổ chức sinh hoạt lớp cảm tình đoàn thanh niên. - Tổ chức khám sức khỏe học sinh, đội ngũ nhân sự. - Lập kế hoạch và triển khai hướng dẫn thực hiện nghiên cứu KHKT năm học 2025 - 2026. - Kiểm tra điều kiện PCCC, ATTH. - Kiểm tra nề nếp dạy và học. - Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch.	- BGH, TTCM, GV, BP } - BGH, TTCM } - Học vụ - Đoàn TN - Đoàn TN - BGH, CĐ, Y tế - BGH, TTCM - BGH, TTCM - Đội PCCC tại chỗ, VP - Ban KTNB
10	- Kiểm tra vệ sinh môi trường (định kỳ khử khuẩn, vệ sinh an toàn trường học); điều kiện VSATTP - Rà soát kiểm tra hồ sơ, sổ sách đầu năm của tổ chuyên môn, giáo viên và các bộ phận. - Kiểm tra nề nếp dạy và học. - Tổ chức sinh hoạt tuyên truyền về ngày 20/10. - Tổ chức kiểm tra định kỳ giữa kỳ I theo kế hoạch. - Tổ chức đại hội đoàn trường lần 1. - Lập và triển khai kế hoạch chương trình trải nghiệm thực tế cho học sinh khối 10 -> đồng bằng sông Cửu Long (dự kiến 10 – 16/12). - Chuẩn bị kế hoạch kỷ niệm ngày NGVN 20/11. - Cập nhật điểm số học sinh đợt 1 trên hệ thống. - Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch.	- BGH, Y tế, CSV - BGH, TTCM - BGH, TTCM - Công đoàn - BGH, TTCM, VP - Đoàn TN - BTC HĐTN - BGH, CĐ, ĐTN - GV, Học vụ - Ban KTNB
11	- Chọn đội tuyển thi HSG 12 và thi Olympic 11. - Nộp hồ sơ hội thi KHKT cấp thành phố. - Triển khai các hoạt động thi đua chào mừng ngày NGVN 20/11 (hội thi thể thao, văn nghệ, thi đua học tốt,). - Tổ chức chuyến đi HTTN thực tế cho HS K.10. - Tổ chức tuyên truyền hưởng ứng ngày pháp luật 9/11. - Tổ chức tưởng niệm nạn nhân ATGT 24/11.	- TTCM, GV - GVHD, HS - Đoàn TN, GVCN - BTC HĐTN - Pháp chế, ĐTN - Pháp chế, ĐTN

	- Tổ chức lễ kỷ niệm ngày NGVN 20/11. - Tiếp tục kiểm tra nề nếp dạy và học. - Lập và triển khai kế hoạch tổ chức kiểm tra cuối HKI. - Cập nhật điểm số học sinh đợt 2 trên hệ thống. - Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch.	- BGH, CD, ĐTN - BGH, TTCM, BP - BGH - GV, Học vụ - Ban KTNB
12	- Kiểm tra vệ sinh môi trường (định kỳ khử khuẩn, vệ sinh an toàn trường học); điều kiện VSATTP. - Kiểm tra cơ sở vật chất. - Tổ chức sinh hoạt hưởng ứng Ngày Thế giới phòng chống HIV/AIDS (1/12). - Sinh hoạt kỷ niệm ngày QĐNDVN và ngày quốc phòng toàn dân (22/12). - Thực hiện chương trình vừa dạy vừa ôn tập chuẩn bị cho kiểm tra cuối HKI. - Tiếp tục kiểm tra nề nếp dạy và học. - Lập và triển khai KH chương trình trải nghiệm thực tế cho HS K.11 -> Duyên hải NTB (dự kiến 17 – 24/01). - Tổ chức kiểm tra định cuối học kỳ I. - Tham gia hội thi HSG 12 cấp thành phố. - Tham gia cuộc thi KHKT cấp thành phố. - Tham gia cuộc thi Văn hay chữ tốt - Nộp báo cáo 6 tháng cuối năm về PCCC -> cơ quan PCCC địa phương theo yêu cầu. - Tự kiểm tra y tế trường học. - Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch.	- BGH, Y tế, CSVC - BGH, CSVC - Pháp chế, ĐTN - GV nhóm GDCC, KTPL, Sử - Địa - TTCM, GV - BGH, TTCM - BTC HĐTN - BGH, TTCM, VP - GVHD, HS - Văn phòng - BGH, Y tế - Ban KTNB
1	- Kiểm tra vệ sinh môi trường (định kỳ khử khuẩn, vệ sinh an toàn trường học); điều kiện VSATTP. - Tổ chức xét duyệt học sinh học kỳ I. - Cập nhật điểm số học sinh đợt 3 trên hệ thống (hoàn tất điểm số, học lực, rèn luyện, nhận xét đánh giá, kiểm diện HKI). - Hoàn thành phiếu điểm học sinh HKI. - Hoàn thành thống kê HKI, báo cáo theo yêu cầu. - Tự kiểm tra hồ sơ học vụ. - Tự kiểm tra thư viện, thiết bị. - Tham gia hội thi giải toán trên máy tính cầm tay. - Lập và triển khai kế hoạch chương trình trải nghiệm thực tế cho HS K.12 -> miền Bắc (dự kiến 14 – 22/03). - Sơ kết học kỳ I. - Báo cáo dự kiến tuyển sinh năm học 2026 - 2027 theo yêu cầu của Sở GDĐT – P.KHTC. - Tổ chức hội nghị CMHS lần 2 sơ kết HKI.	- BGH, Y tế, CSVC - BGH, TTCM, GVCN - GV, Học vụ - GVCN, Học vụ - Học vụ - BGH, Học vụ - BGH, TVTB - GVHD, HS - BTC HĐTN - BGH - BGH, Học vụ - BGH, GVCN

	- Tổ chức họp HĐSP toàn trường sơ kết HKI, triển khai nhiệm vụ trọng tâm HKII. - Tham gia tập huấn chuyên môn HKII theo kế hoạch của Sở GDĐT. - Vào chương trình HKII: 19/01/2025 - Lập và triển khai kế hoạch kiểm tra định kỳ HKII. - Tiếp tục kiểm tra nề nếp dạy và học. - Kiểm tra hồ sơ GV, GVCN và các tổ. - Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch.	- BGH, GV, NV - BGH, GV - Giáo viên - BGH, TTCM - BGH, TTCM - BGH, TTCM - Ban KTNB
2	- Tổng vệ sinh trường lớp trước khi nghỉ Tết ND. - Tổ chức Hội xuân 2026. - Nghỉ Tết Nguyên đán (dự kiến ngày 09 – 21/02). - Chuẩn bị kế hoạch kỷ niệm ngày QTPN 8/3 - Kiểm tra nề nếp dạy và học sau Tết Nguyên đán. - Kiểm tra điều kiện PCCC, ATTH.	- Các bộ phận - BGH, ĐTN - Toàn trường - CĐ, ĐTN - BGH, TTCM - Đội PCCC tại chỗ, VP
3	- Thực hiện định kỳ khử khuẩn, vệ sinh trường học. - Sinh hoạt kỷ niệm ngày thành lập ĐCSVN 3/2. - Tổ chức đại hội đoàn trường lần 2. - Tổ chức chuyến đi HTTN thực tế cho HS 12. - Tổ chức kiểm tra định kỳ giữa kỳ I theo kế hoạch. - Cập nhật điểm số học sinh đợt 4 trên hệ thống. - Lập và triển khai kế hoạch kiểm tra cuối kỳ II. - Lập và triển khai kế hoạch ôn thi TN THPT. - Tham gia thi Olympic lớp 11 thành phố. - Tổ chức hoạt động kỷ niệm ngày QTPN 8/3. - Tư vấn chọn tổ hợp môn thi TN THPT cho học sinh 12 - Chuẩn hồ sơ thi TN THPT (tổng hợp số liệu, DS). - Lập và triển khai kế hoạch kiểm tra cuối HKII khối 12 - Tiếp tục kiểm tra nề nếp dạy và học. - Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch.	- BGH, Y tế, CSVN - Đoàn TN - Đoàn TN - BTC HĐTN - BGH, TTCM, VP - GV, Học vụ - BGH, TTCM - BGH, TTCM - GVHD, HS - Công đoàn, ĐTN - GVCN - GVCN, Học vụ - BGH, TTCM - BGH, TTCM - BGH, TTCM
4	- Cập nhật điểm số học sinh đợt 5 trên hệ thống. - Tổ chức kiểm tra cuối HKII khối 12. - Hoàn tất điểm số và hồ sơ học bạ khối 12. - Hướng dẫn học sinh đăng ký thi TN THPT theo hướng dẫn chỉ đạo của Sở GDĐT. - Hoàn tất hồ sơ và dữ liệu thi TN THPT. - Nộp báo cáo, hồ sơ thi TN THPT theo yêu cầu. - Tư vấn và hướng dẫn PHHS, HS về việc xét TN THCS và thi tuyển lớp 10 THPT. - Thực hiện chương trình vừa dạy vừa ôn tập chuẩn bị	- GV, Học vụ - BGH, TTCM, VP - GV, GVCN, VP - Học vụ, GVCN, HS - Học vụ, GVCN, HS - Học vụ - GVCN, Học vụ - Giáo viên

	cho kiểm tra cuối HKII. - Tổ chức kiểm tra cuối HKII khối 6 – 11. - Tổ chức sinh hoạt ngày giỗ tổ Hùng Vương 10/3AL. - Sinh hoạt kỷ niệm ngày 30/4 và 1/5. - Hoàn thành chương trình và củng cố kiến thức khối 12. - Lập và triển khai kế hoạch ôn tập thi TN THPT 12. - Gửi danh sách đề nghị HĐ xét TN THCS -> P.VHXXH - Gửi danh sách đề nghị HĐ tuyển sinh đầu cấp 10 -> Sở - Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch.	- BGH, TTCM, VP - BGH, các bộ phận - Pháp chế, ĐTN - Giáo viên - BGH, TTCM - BGH, Học vụ - BGH, Học vụ - Ban KTNB
5	- Tổ chức xét duyệt học sinh học kỳ II. - Cập nhật điểm số học sinh đợt 6 trên hệ thống (hoàn tất điểm số, học lực, rèn luyện, nhận xét đánh giá, kiểm diện HKII và cả năm). - Hoàn tất phiếu điểm học sinh HKII - CN. - Hoàn tất sổ điểm điện tử của lớp cuối năm. - Hoàn tất sổ học bạ số của học sinh cuối năm. - Hoàn tất hồ sơ và dữ liệu xét TN THCS và TT10. - Tổ chức xét TN THCS theo quyết định. - Hoàn tất thông kê HKII - CN, gửi báo cáo trên hệ thống CSDL (CSVC, Emis, chuẩn nghề nghiệp). - Đánh giá chuẩn nghề nghiệp CBQL, GV và hiệu quả công tác của đội ngũ nhân sự cuối năm. - Tổng kết năm học, gửi các báo cáo cuối năm theo y/c. - Lập và triển khai kế hoạch ôn tập thi tuyển sinh 10. - Lập và triển khai kế hoạch kiểm tra lại (nếu có). - Hướng dẫn PH và HS đăng ký kiểm tra lại (nếu có). - Tổ chức ôn tập cho học sinh kiểm tra lại (nếu có). - Tổ chức hội nghị CMHS lần 3 tổng kết năm học. - Tham gia khảo sát năng lực HS lớp 7 và khảo sát ngoại ngữ HS lớp 9, 11 theo KH hướng dẫn của Sở GDĐT. - Tổ chức thi thử TN THPT. - Hoàn thành chương trình năm học các khối. - Hoàn tất hồ sơ giáo viên, tổ, các bộ phận. - Hoàn tất hồ sơ học vụ. - Hoàn tất hồ sơ và kiểm kê thư viện, thiết bị. - Kiểm tra các bộ phận và tổng kết KTNB cuối năm. - Tổ chức họp HĐSP toàn trường tổng kết cuối năm. - Tổ chức lễ tổng kết năm học 2025 - 2026.	- BGH, TTCM, VP - GV, Học vụ - GVCN, Học vụ - GVCN, Học vụ - BGH, GV, Học vụ - GVCN, Học vụ - HĐ xét duyệt TN - Học vụ - BGH, TTCM - BGH - BGH, TTCM - BGH, TTCM - GVCN - GV được phân công - BGH, GVCN - BGH, GVCN, HV - BGH, TTCM, VP - Giáo viên - GV, các bộ phận - Học vụ - TVTB - Ban KTNB - BGH, các bộ phận - Toàn trường
6	- Thi tuyển sinh 10 THPT theo lịch của Sở GDĐT. - Tổ chức kiểm tra lại các khối lớp (nếu có). - Tổ chức rèn luyện hè cho HS chưa đạt (nếu có).	- Học sinh lớp 9 - BGH, TTCM, VP - BGH, GVCN, HS

	- Thi TN THPT chính thức. - Tổ chức các hoạt động hè 2026. - Thực hiện công tác tuyển sinh năm học 2026 - 2027.	- Học sinh - BGH, Đoàn TN - Ban tuyển sinh
7	- Kiểm tra, rà soát CSVC chuẩn bị cho năm học mới. - Tổ chức tham quan, học tập hè. - Xây dựng kế hoạch chuẩn bị năm học mới. - Tham dự các lớp bồi dưỡng, tập huấn do Sở, Bộ, trường tổ chức.	- BGH, CSVC - BGH, CĐ - BGH - BGH, GV, NV

Trên đây là kế hoạch giáo dục của nhà trường năm học 2025 - 2026. Kế hoạch được thông qua Hội đồng trường và triển khai thực hiện đến toàn thể đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường. Đề nghị các cá nhân, bộ phận nghiêm túc thực hiện, trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc phát sinh, cá nhân, bộ phận báo cáo lãnh đạo nhà trường để có hướng xử lý, điều chỉnh kịp thời theo thực tế./.

Nơi nhận:

- Sở GDĐT;
- HĐT, LĐNT (báo cáo và chỉ đạo);
- Bộ phận, CB, GV, NV (thực hiện);
- Lưu VT.


HIỆU TRƯỞNG
Hoàng Thị Minh Liên